

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3741/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 05 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất các sản phẩm từ PLASTIC tại khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương" của Công ty TNHH GE-SHEN (Việt Nam)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về đánh giá môi trường chiến lược đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất các sản phẩm từ PLASTIC tại khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương" của Công ty TNHH GE-SHEN (Việt Nam), họp ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại Phòng họp của Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Hải Dương;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất các sản phẩm từ PLASTIC tại khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương" đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 1511-2017/GSH-CV ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Công ty TNHH GE-SHEN (Việt Nam);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1619/TTr-STNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án "Đầu tư nhà máy sản xuất các sản phẩm từ PLASTIC tại khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương" (sau đây gọi



là Dự án) được lập bởi Công ty TNHH GE-SHEN (Việt Nam) (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

- Đầu tư xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị và vận hành nhà máy sản xuất các sản phẩm từ PLASTIC với quy mô công suất:

+ Sản xuất, lắp ráp và gia công các loại chi tiết, linh kiện nhựa chính xác 100.000.000 sản phẩm/năm;

+ Sản xuất các cụm linh kiện, chi tiết đã được lắp ráp 1.250.000 sản phẩm/năm;

+ Sản xuất và thiết kế khuôn mẫu với độ chính xác cao cho các sản phẩm nhựa 60 sản phẩm/năm.

- Diện tích đất thực hiện dự án: 16.008 m².

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Trong giai đoạn thi công các công trình phục vụ Dự án phải đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn quốc gia về chất lượng không khí xung quanh QCVN 05:2013/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh QCVN 06:2009/BTNMT.

2.2. Trong giai đoạn vận hành Dự án phải thu gom toàn bộ nước thải phát sinh của Dự án và xử lý đạt giá trị thỏa thuận với Công ty cổ phần Đại An (chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Đại An) và phải được đưa nổi vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp Đại An.

2.3. Trong giai đoạn vận hành Dự án phải xử lý khí thải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ QCVN 19:2009/BTNMT mức B trước khi thải ra môi trường xung quanh.

2.4. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ Về quản lý chất thải và phế liệu.

2.5. Thực hiện nghiêm các quy định tại Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

2.6. Thu gom, quản lý và xử lý chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công và vận hành dự án phải tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về quản lý chất thải nguy hại.

2.7. Trồng cây xanh trong khu vực Dự án theo quy hoạch được phê duyệt để góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường và làm đẹp cảnh quan.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Tuân thủ nghiêm ngặt những quy định về an toàn cháy nổ, an toàn lao động, an toàn hóa chất, xử lý sự cố môi trường và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến quá trình thi công xây dựng và hoạt động của Dự án.

3.2. Thực hiện lập sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của Dự án với Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Về quản lý chất thải nguy hại.

3.3. Tổ chức quản lý và thường xuyên vận hành các công trình xử lý môi trường nhằm đảm bảo tất cả các loại chất thải phát sinh từ hoạt động của Dự án đều được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường theo quy định và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nhà nước về môi trường khi có thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đối với hoạt động của toàn bộ Dự án.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Đảm bảo đủ kinh phí chi cho các hoạt động bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường theo quy định như đã nêu tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và thực hiện nghiêm những cam kết về bảo vệ môi trường của Chủ Dự án với các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.

2. Thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải và vận hành thử nghiệm Dự án đến các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh để giám sát quá trình vận hành thử nghiệm. Trường hợp gây ra sự cố môi trường phải dừng ngay hoạt động thử nghiệm và báo cáo kịp thời với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được hướng dẫn giải quyết và chịu trách nhiệm khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường gây ra theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện nghiêm các yêu cầu về bảo vệ môi trường qui định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 1" của Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Thực hiện nghiêm các biện pháp, giải pháp công nghệ để giảm thiểu ô nhiễm và xử lý chất thải như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Khi đưa dự án vào vận hành chính thức các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phải được đánh giá xác định về chất lượng và hiệu quả xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường cho phép trước khi thải ra ngoài môi trường tiếp nhận.

5. Thực hiện nghiêm chương trình quản lý và giám sát môi trường; chất thải với tần suất 03 tháng/lần, phải gửi báo cáo kết quả quan trắc định kỳ về Chi cục Bảo vệ môi trường, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh và Phòng Tài

nguyên và Môi trường thành phố Hải Dương chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt quan trắc.

6. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1, Khoản 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *T. T.*

Nơi nhận:

- Công ty TNHH GE-SHEN (Việt Nam);
- Chủ tịch UBND tỉnh (Đề báo cáo);
- Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Hải Dương;
- Lưu: VT. Ô.Đông (8b) *T. T.*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Cường